

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2025/TLST-HNGĐ ngày 22/04/2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thu P; Sinh ngày 22/11/1994; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn T; Sinh ngày 28/8/1994; Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 23/04/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 23/04/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Thu P và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao Trần Thị Khánh L, sinh ngày 14/9/2013, Trần Bùi Khánh L1, sinh ngày 13/01/2020 cho chị Bùi Thị Thu P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành hoặc cho đến khi có sự thay đổi nuôi con; giao Trần Văn Khánh P1, sinh ngày 25/7/2016 cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành hoặc cho đến khi có sự thay đổi nuôi con; việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thực hiện với nhau. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị Thu P và anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị Thu P chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006303 ngày 22 tháng 04 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Mỹ Lộc, Can Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Đào